

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN CHÂU THÀNH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **368/2021/DS - ST**.

Ngày: 29/12/2021.

V/v: Tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH-TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Phó**

Ông **Võ Văn Khanh**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 299/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** **Nguyễn Huỳnh Yên L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp T1, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

***- Bị đơn:*** **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp LTB, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

***-Người làm chứng:*** 1/ Thái Thị Thu T1, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Ấp KP LMC, xã LĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Lê Thị Cẩm H, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp Kinh 2A, xã LĐ, huyện CT, Tiền Giang

(Chị L có mặt, anh T vắng mặt; chị T1, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện ngày 20/8/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Huỳnh Yến L trình bày:*

Do là chỗ quen biết nên chị có cho anh Nguyễn Thanh T mượn hai lần tiền, cụ thể như sau:

+ Tháng 9/ 2018 (AL) chị cho anh T mượn số tiền 115.000.000đồng, có làm biên nhận. Hai bên có thỏa thuận miệng thời hạn trả là tháng 12/ 2018 nhưng đến 04 tháng sau anh T chỉ trả cho chị 85.000.000đồng, còn nợ lại chị 30.000.000đồng.

+ Tháng 01/2019 (AL) chị tiếp tục cho anh T mượn số tiền 130.000.000đồng, có làm biên nhận. Hai bên thỏa thuận miệng là 06 tháng sau anh T sẽ trả 160.000.000đồng (trả luôn 30.000.000đồng của lần mượn đầu tiên) nhưng đến nay anh T chưa trả. Chị đã nhiều lần đòi tiền nhưng anh T không trả. Nay chị yêu cầu anh T trả chị số tiền 160.000.000đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu trả lãi.

Đối với anh Nguyễn Thanh T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T cũng không tham gia hòa giải, không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Chị L gửi cho Tòa án

*\* Tại bản tự khai ngày 20/01/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng chị Thái Thị Thu T1 trình bày:*

Vào ngày 09/01/2019 chị có đi làm tóc tại tiệm tóc của Chị L, chị nhìn thấy Chị L đưa cho anh T mượn một số tiền cụ thể là 130.000.000đồng, Chị L có nhờ chị ký tên người làm chứng vào giấy mượn tiền. Chị L có nói cho chị biết là Chị L đưa cho anh T mượn 130.000.000đồng. Sau khi Chị L nói rõ sự việc thì chị có ký tên. Lúc đó, chị cũng thấy anh T ký tên vào giấy mượn tiền.

*\* Tại bản tự khai ngày 20/01/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng chị Lê Thị Cẩm H trình bày:*

Giữa chị và Chị L, anh T không có bà con gì. Vào ngày 09/01/2019 chị có mặt tại tiệm làm tóc của Chị L. Lúc đó, chị thấy Chị L có đưa cho anh Tuấn một số tiền nhưng chị không biết bao nhiêu. Sau đó, anh T có ký tên vào giấy mượn tiền và chị cũng ký tên làm chứng.

**Tại phiên tòa**, chị Nguyễn Huỳnh Yến L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày. Anh Nguyễn Thanh T vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về chấp hành qui định của pháp

luật tố tụng nguyên đơn thực hiện đúng qui định, bị đơn chưa thực hiện đúng qui định về quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huỳnh Yến L buộc chị anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho Chị L số tiền 160.000.000đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định tranh chấp: “ Hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Anh Nguyễn Thanh T được triệu tập tham dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy, căn cứ vào hai giấy mượn tiền do chị Nguyễn Huỳnh Yến L cung cấp thể hiện chị có cho anh Nguyễn Thanh T mượn tiền hai lần tổng cộng là 245.000.000đồng. Sau đó, anh T có trả được 85.000.000đồng, còn nợ lại 160.000.000đồng. Đến hạn trả nhưng anh T không trả. Nay Chị L yêu cầu anh Nguyễn Thanh T trả cho chị số tiền 160.000.000đồng. Phía anh T vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện, Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không đến Tòa và cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của Chị L. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “ Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Đồng thời chị Thái Thị Thu T1 và chị Lê Thị Cẩm H cũng nhìn thấy và biết việc Chị L có cho anh T mượn tiền. Như vậy, có cơ sở xác định việc anh T mượn tiền của Chị L là có thật, do anh T vi phạm nghĩa vụ trả tiền làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Chị L. Do đó, Chị L khởi kiện yêu cầu anh T trả tiền là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Huỳnh Yến L số tiền 160.000.000đồng.

[3] Về lãi suất: Do Chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[4] Về ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huỳnh Yến L.

Buộc anh Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Huỳnh Yến L số tiền 160.000.000đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự

Về án phí: Anh Nguyễn Thanh T phải chịu 8.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho chị Nguyễn Huỳnh Yến L số tiền tạm ứng án phí là 4.000.000đồng theo biên lai thu số 0003171 ngày 24/9/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Chị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

ĐÃ KÝ

**Võ Thị Thu Ngân**